

NGHI QUYẾT

Phiên họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN SÔNG ĐÀ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà.

Căn cứ vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 11 tháng 05 năm 2010.

Sau khi nghe HĐQT trình bày các báo cáo thường niên, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà thống nhất thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty với nội dung sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009: Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ, đạt tỷ lệ 100% với nội dung sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 48.524.399.302 đồng.
- Doanh số bán hàng: 49.034.556.128 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 4.792.712.000 đồng.
- Nộp ngân sách nhà nước 3.148.726.000 đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV : 3.498.000 đồng-người/ tháng.
- Giá trị đầu tư : 596.984.000 đồng.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2010: Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ, đạt tỷ lệ 100% với nội dung sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 60.894.440.000 đồng.
- Doanh số bán hàng: 58.072.511.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5.024.250.000 đồng.
- Nộp ngân sách nhà nước 4.019.987.000 đồng.
- Thu nhập bình quân của CB CNV : 4.525.000 đồng/người/ tháng.
- Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: 8,65 %
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu: 22 %
- Tỷ suất cổ tức dự kiến: từ 12% đến 14%
- Giá trị đầu tư:

Bao gồm các dự án sau:

- * Đầu tư Dự án nâng cao năng lực thi công và quản lý điều hành năm 2010 với giá trị 4,94 tỷ đồng .
- * Đầu tư Dự án đầu tư trụ sở Công ty với tổng vốn đầu tư là 6,2 tỷ đồng.
- * Đầu tư tài chính vào Công ty quản lý, đầu tư dự án thủy điện có công suất từ 3MW đến 7,5MW với việc góp vốn giai đoạn 2010 tương đương 3,5 tỷ đồng và giai đoạn năm 2011 tương đương 3,5 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án nâng cao năng lực thi công và dự án đầu tư trụ sở Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về dự án đầu tư tài chính vào Công ty đầu tư, quản lý NM thủy điện từ có công suất 3MW đến 7,5MW, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Công ty quyết định thực hiện các bước theo trình tự, đúng theo qui định của pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ tại phiên họp gần nhất. Việc đầu tư tài chính nêu trên đảm bảo chi phối đối với Công ty đầu tư và quản lý dự án để đảm bảo quyền lợi của Công ty trong quá trình thực hiện dự án.

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2009 do Công ty TNHH kiểm toán Mỹ Chi nhánh Hà Nội kiểm toán bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100%

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100%.

5. Thông qua kế hoạch sửa chữa lớn năm 2010 với giá trị 355 triệu đồng, bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100%

6. Thông qua mức thù lao thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT:

Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100% với một số nội dung chủ yếu như sau:

- Phê duyệt thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký hội đồng quản trị năm 2009 là: 156.421.000 đồng, trong đó
 - + Chi thù lao cho Hội đồng quản trị : 104.280.800,đ
 - + Chi thù lao ban kiểm soát : 41.721.300,đ
 - + Chi thư ký HĐQT : 10.428.000
- Phương án chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký năm 2010 theo các chỉ tiêu lợi nhuận và khấu hao với mức cao nhất như sau:
 - * Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm) : 6.000.000 đồng/ tháng
 - * Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/ tháng
 - * Trưởng ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/ tháng
 - * Thành viên BKS và thư ký : 2.000.000 đồng/ tháng

7. Thông qua báo cáo công khai tài chính và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2009 của Công ty: Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ, đạt tỷ lệ 100% với một số nội dung chủ yếu như sau:

- * Thông qua phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2009.

Lợi nhuận sau thuế: 3.953.987.414 đồng



- | | |
|------------------------------|--------------------|
| a) Chi thù lao HĐQT Công ty: | 104.280.870 đồng |
| b) Trích lập các quỹ: | 1.434.402.544 đồng |
| - Quỹ đầu tư phát triển: | 841.304.432 đồng |
| - Quỹ dự phòng tài chính: | 197.699.371 đồng |
| - Quỹ khen thưởng phúc lợi: | 395.398.741 đồng |
| c) Lợi nhuận chia cổ tức: | 2.415.304.000 đồng |
| d) Tỷ lệ chi trả cổ tức : | 16%/năm |
| e) Hình thức chi trả: | bằng cổ phiếu |

8. Đại hội đồng cổ đông nhất trí uỷ quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010: Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ, đạt tỷ lệ 100%.

9. Phương án tăng vốn điều lệ: Bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100% với nội dung như sau:

Trong năm 2010, Công ty tăng vốn điều lệ thêm 7,445 tỷ đồng (Từ 15,095 tỷ đồng lên 22,54 tỷ đồng) bằng việc trả cổ tức bằng cổ phiếu 16% và bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 3:1 tương ứng với số cổ phần nắm giữ với giá từ 10.000 đồng/1 cổ phiếu đến 15.000 đồng/1 cổ phiếu. Mức giá cụ thể và thời điểm chào bán Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định.

(Phương án cụ thể đính kèm Nghị quyết ngày.)

10. Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc

Đại hội nhất trí thông qua việc ông Võ Khánh là Tổng Giám đốc đồng quản trị đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty.

11. Ban kiểm soát: Thông qua việc kiện toàn ban kiểm soát bằng 1.079.790/1.079.790 cổ phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ đạt tỷ lệ 100% với nội dung:

Đại hội nhất trí thông qua việc ông Ngô Đình Khương được HĐQT chỉ định vào ban kiểm soát Công ty (thay ông Hà Ngọc Dũng- vì lý do cá nhân trong năm 2009 xin rút khỏi ban kiểm soát).

**T/M Đại hội đồng cổ đông
Chủ tọa Đại hội**



Võ Khánh